ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN TRÚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39/KH-UBND	*Xuân Trúc, ngày 26 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026, UBND xã Xuân Trúc ban hành Kế hoạch triển khai chi tiết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của Đảng uỷ, HĐND, UBND trong công tác PCTNTC; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTNTC.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp PCTNTC theo đúng đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định; kịp thời ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện kịp thời có hiệu quả các quy định của pháp luật, Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về PCTNTC.

- Xác định việc thực hiện công tác PCTNTC là nhiệm vụ trọng tâm quan trọng, thường xuyên, lâu dài, là một trong các tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm; gắn PCTNTC với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; xây dựng văn hóa công sở, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên; đảm bảo việc tham gia tích cực của quần chúng nhân dân trong việc giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực.

- Xác định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong công tác PCTNTC; nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với những người có hành vi tham nhũng, tiêu cực bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.

II. NỘI DUNG

1. Về chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành quy định mới về kê khai tài sản, thu nhập, kiểm tra, xác minh tài sản thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, phòng chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, kiểm tra phát hiện xử lý tham nhũng… tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về PCTNTC trong đó tập trung vào công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng các hình thức sáng tạo và đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTNTC của các cơ quan, đơn vị, địa phương mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể; tăng cường công tác phát hiện, kịp thời xử lý và thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTNTC theo quy định.

2. Hoàn thiện, đồng bộ thể chế, pháp luật, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, nhất là quy định về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp sử đổi, bổ sung, thời khắc phục những những quy định còn bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về công tác PCTNTC nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, xuyên suốt để tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ làm cơ sở thực hiện hiệu quả các lĩnh vực quản lý nhà nước, đặc biệt là trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm chức trách nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo, đấu tranh với tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTNTC

Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về PCTNTC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và tới

các tầng lớp nhân dân; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các phòng chuyên môn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực., trong đó nêu rõ nội dung, hình thức tuyên truyền phổ biến, đối tượng tuyên truyền phổ biến, thời gian triển khai, kinh phí thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan. Việc cung cấp thông tin, tuyên truyền được thực hiện theo Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền về PCTNTC.

4. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

4.1. Thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Người đứng đầu các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, trong đó tập trung công khai 06 nhóm lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực gồm: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức người lao động; việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về quản lý, sử dụng tài chính công, kinh phí huy động từ các nguồn huy động hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; công tác đấu thầu, đầu tư xây dựng.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

b) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tài chính, ngân sách, đầu tư công, mua sắm công, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, đấu thầu, đấu giá, xây dựng cơ bản, khoa học, công nghệ...; có trách nhiệm xây dựng, ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn và kiểm tra việc thực hiện theo quy định; thực hiện công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; chủ động rà soát, tham mưu UBND xã sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định của xã đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng, và kiểm soát xung đột lợi ích

a) Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng

- Các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của ngành, lĩnh vực do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp...

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về PCTNTC, quy tắc ứng xử; ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, đơn vị không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.b) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích theo quy định.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hằng năm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

4.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

- Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt chú trọng PCTNTC trong công tác cán bộ.

- Vị trí công tác phải chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Chương

V, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định 134/2021/NĐ-CP và các văn bản triển khai hướng dẫn thi hành.

- Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

4.5. Thực hiện kiểm soát minh bạch tài sản, thu nhập

- Các phòng, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, phường trong việc xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung theo quy định. Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai theo quy định.

4.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ

- Các phòng, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời vi phạm; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan, lực lượng thực thi pháp luật có yếu tố nhạy cảm cao trong việc chấp hành những quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trong thực thi công vụ, tăng cường công tác kiểm tra chế độ công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật.

- Báo cáo kết quả số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã được tiếp nhận thuộc thẩm quyền, số vụ việc đã được xử lý, số người bị xử lý kỷ luật do vi phạm theo Chỉ thị 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo quy định về chế độ báo cáo.

4.7. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán không dùng tiền mặt

a) Về cải cách hành chính:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; kịp thời niêm yết, triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính đúng quy định; đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, đơn vị, cá nhân khi giải quyết

công việc; tiếp tục tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để nâng cao hiệu quả, năng suất lao động trong công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp;

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, các bộ phận chuyên môn trong hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; khắc phục tình trạng chậm thời hạn giải quyết theo quy định; đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện Đề án số hóa trong quản lý về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030; tạo tiền đề triển khai các dịch vụ công trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, góp phần xây dựng Chính phủ số, xã hội số, kinh tế số, công dân số và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Về thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.

c) Đổi mới công nghệ quản lý:

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; từng bước ứng dụng hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến tại các địa điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và có bộ phận thường trực để theo dõi, giám sát thường xuyên.

4.8. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, trong PCTNTC

Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định 134/2021/NĐ-CP, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng và thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý tham nhũng, gắn công tác đấu tranh PCTNTC với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định nêu gương, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

5.1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ, nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của tổ chức, cá nhân, đơn vị trực thuộc để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thường

xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý. Nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, đồng thời công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin, đại chúng.

5.2. Qua công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với đấu tranh PCTNTC

Tăng cường, đẩy mạnh công tác nắm tình hình địa bàn, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là trong giai đoạn diễn ra Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân nếu phát hiện hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực thì kịp thời chuyển hồ sơ vi phạm đến cơ chức năng để xử lý theo quy định. Đối với các vụ việc tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, chủ động đề xuất cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo xử lý theo quy định.

6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc giám sát thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng

Nâng cao hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC đối với đoàn viên, hội viên của tổ chức mình và nhân dân trên địa bàn xã.

Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, lĩnh vực theo thẩm quyền để phát huy hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện xử lý tham nhũng trong hoạt động công vụ; tăng cường quan hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng trong phát hiện và xử lý tin báo, tố giác tội phạm tham nhũng, kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC.

- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội; thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; trả lời, làm rõ những ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri về công tác PCTNTC theo quy định.

7. Thực hiện công tác PCTNTC đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức chính trị-xã hội căn cứ các quy định pháp luật ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp triển khai đến các hội viên, người lao động; thực hiện quy tắc ứng xử , cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích, ngăn chặn hành

vi tham nhũng; xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, công bằng, góp phần tích cực vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND-UBND xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến công tác PCTNTC; Công ước của Liên hợp quốc về PCTNTC.

2. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu cho UBND xã rà soát, kiểm tra việc thực hiện, chấp hành chế độ , định mức tiêu chuẩn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm.

3. Phòng Văn hoá-Xã hội xã

Tham mưu cho UBND xã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định pháp luật về PCTNTC. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, hướng dẫn, đôc đốc các cơ quan, đơn vị chấp hành chỉ đạo của UBND xã về cải cách hành chính.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Thực hiện việc đưa tin, bài viết về công tác PCTNTC, chú trọng nêu gương "Người tốt, việc tốt", những cá nhân tiêu biểu đóng góp vào công tác PCTNTC lên Cổng thông tin điện tử của xã, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở.

5. Các cơ quan, đơn vị chuyên môn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã nêu trong Kế hoạch.

6. Đề nghị Công an xã

Tăng cường hơn nữa công tác đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, chính trị nội bộ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ và nhân dân, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển; rà soát, nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc xâm phạm về an ninh trật tự trên địa bàn xã.

7. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị-xã hội

Tăng cường giám sát việc thực hiện Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, phản ánh, kiến nghị về UBND xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Uỷ ban MTTQVN xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN TRÚC
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Hồng Long